

BẢN TIN THÁNG

Số 7 – Tháng 07.2026

2 Tình hình sản xuất – kinh doanh
ngành giấy trong nước

5 Tình hình giá giấy và bột giấy
nhập khẩu

6 Dự báo tình hình sản xuất kinh
doanh

7 Kiến nghị - Đề xuất

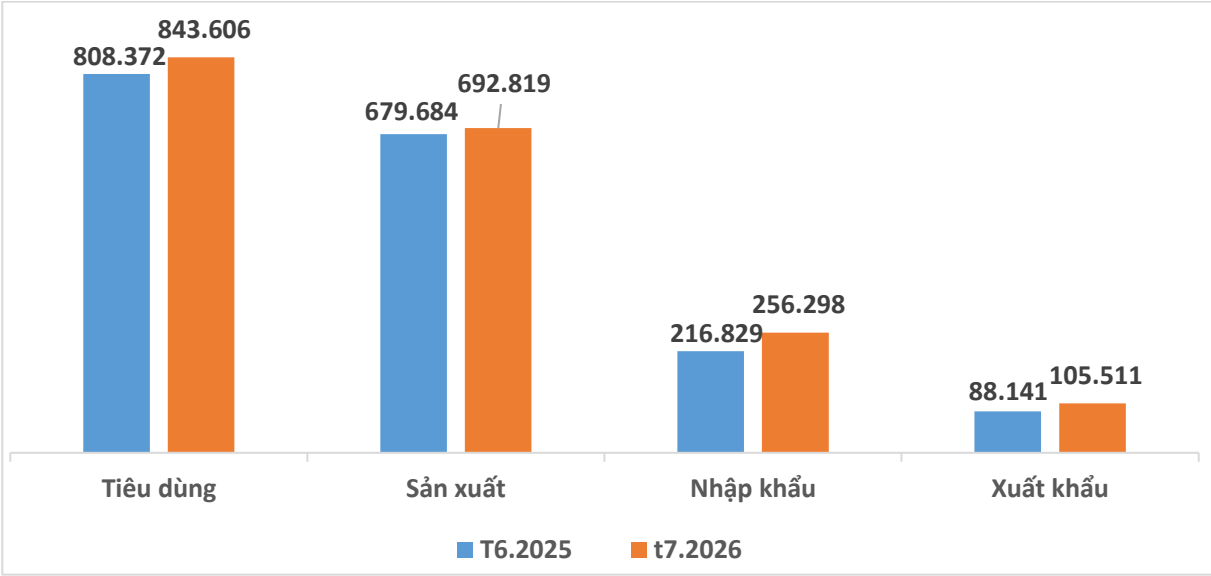
HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 59, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội

SĐT: +84 24 6654 2872

Email: vppa.vn@gmail.com

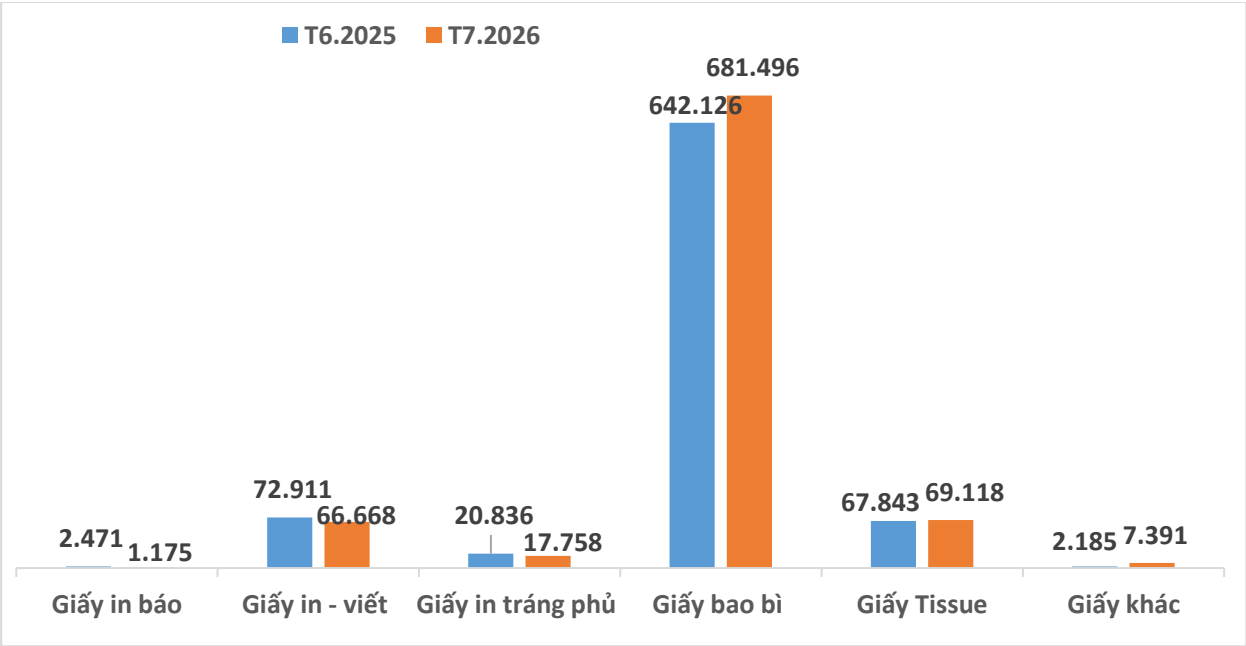
1. Tình hình sản xuất – kinh doanh ngành giấy trong nước



Hình 1: Số liệu thống kê của ngành giấy Việt Nam tháng 07/2026 so với tháng 06/2026

Tổng tiêu dùng trong tháng 07/2026 đạt 843.606 tấn, tăng 4,4% so với tháng 06/2026
Tổng sản xuất trong tháng 07/2026 đạt 692.819 tấn, tăng 1,9% so với tháng 06/2026
Tổng nhập khẩu trong tháng 07/2026 đạt 256.298 tấn, giảm 18,2% so với tháng 06/2026
Tổng xuất khẩu trong tháng 07/2026 đạt 105.511 tấn, tăng 19,7% so với tháng 06/2026
Cụ thể:

a. Tiêu dùng



Hình 2: Tiêu dùng tháng 07/2026 so với tháng 06/2026

Giấy làm bao bì, tiêu dùng 681.496 tấn, tăng 6,1% so với tháng 06/2026

Giấy in báo: tiêu dùng 1.175 tấn, giảm 52,4% so với tháng 06/2026;

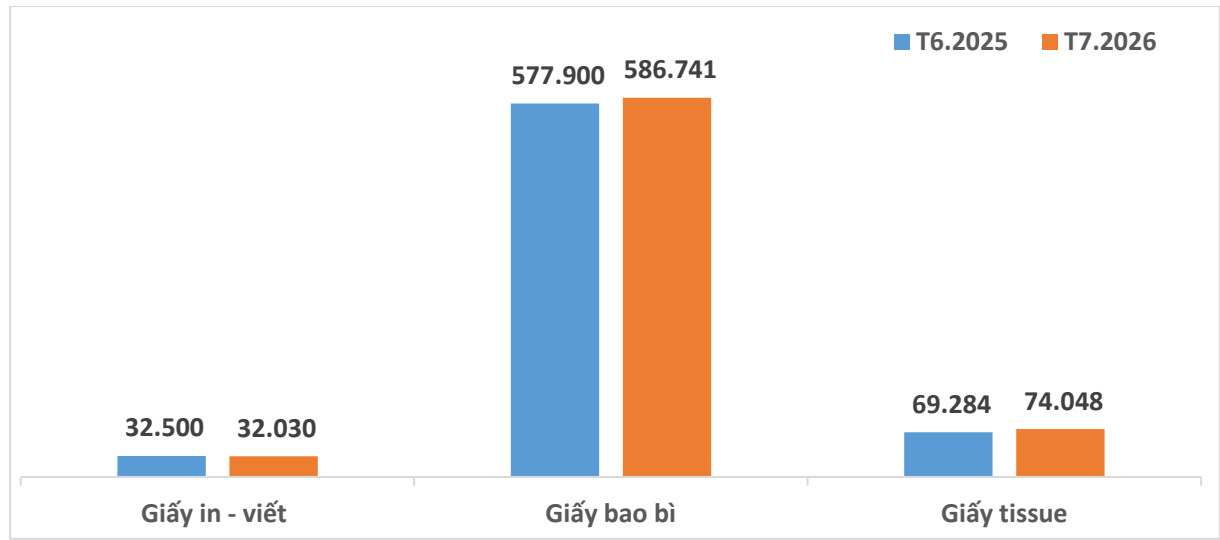
Giấy in, viết không trắng (sản xuất vở, sổ, in sách giáo dục...): tiêu dùng 66.668 tấn, giảm 8,6% so với tháng 06/2026;

Giấy in, viết trắng phủ (in lịch, tạp chí, quảng cáo, túi giấy thời trang...): tiêu dùng 17.758 tấn, giảm 14,8% so với tháng 06/2026;

Giấy tissue: tiêu dùng 69.118 tấn, tăng 1,9% so với tháng 06/2026;

Giấy khác (giấy in nhiệt, giấy thực phẩm, giấy dược phẩm, giấy carbonless, ly & cốc giấy, giấy lót tráng nhôm, giấy cho đồ nội thất...): tiêu dùng 7.391 tấn, tăng 238,3% so với tháng 06/2026.

b. Sản xuất



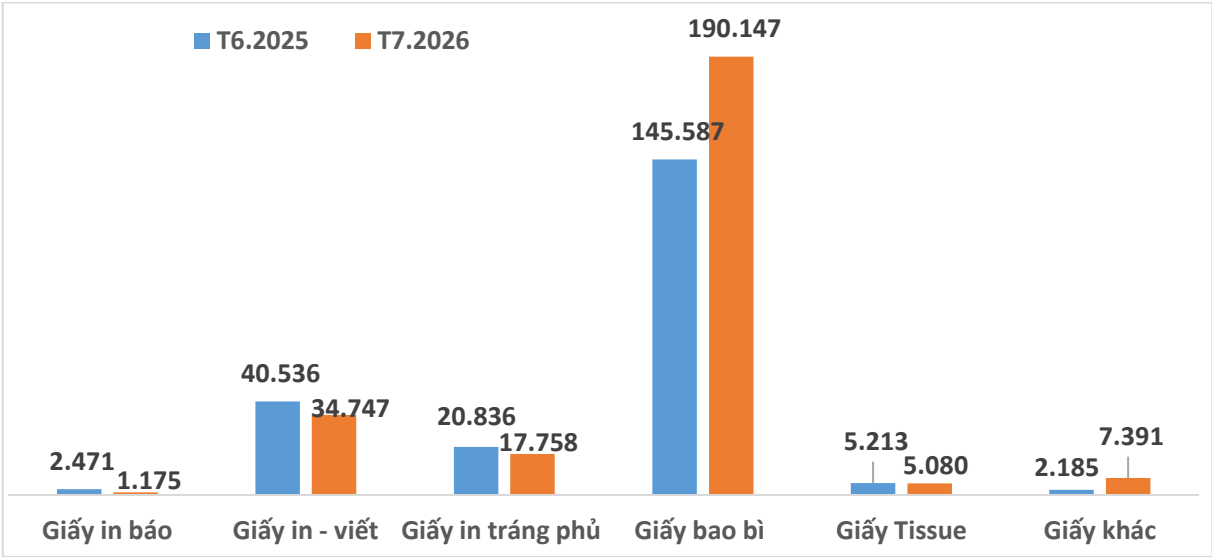
Hình 3: Sản xuất tháng 07/2026 so với tháng 06/2026

Giấy in – viết không trắng: sản xuất 32.030 tấn, giảm 1,4% so với tháng 06/2026.

Giấy bao bì: sản xuất 586.741 tấn, tăng 1,5% so với tháng 06/2026.

Giấy tissue: sản xuất 74.048 tấn, tăng 6,9% so với tháng 06/2026.

c. Nhập khẩu



Hình 4: Sản lượng nhập khẩu các loại giấy tháng 07/2026 so với tháng 06/2026

Giấy làm bao bì: nhập khẩu 190,147 tấn, tăng 30,6% so với tháng 06/2026.

Giấy in báo: nhập khẩu 1.175 tấn, giảm 52,4% so với tháng 06/2026.

Giấy in, viết không trắng (sản xuất vờ, sỗ, in sách giáo dục...): nhập khẩu 34.747 tấn, giảm 14,3% so với tháng 05/2026.

Giấy in, viết trắng phủ (in lịch, tạp chí, quảng cáo, túi giấy thời trang...): nhập khẩu 17.758 tấn, giảm 14,8% so với tháng 06/2026.

Giấy tissue: nhập khẩu 5.080 tấn, giảm 2,6% so với tháng 06/2026.

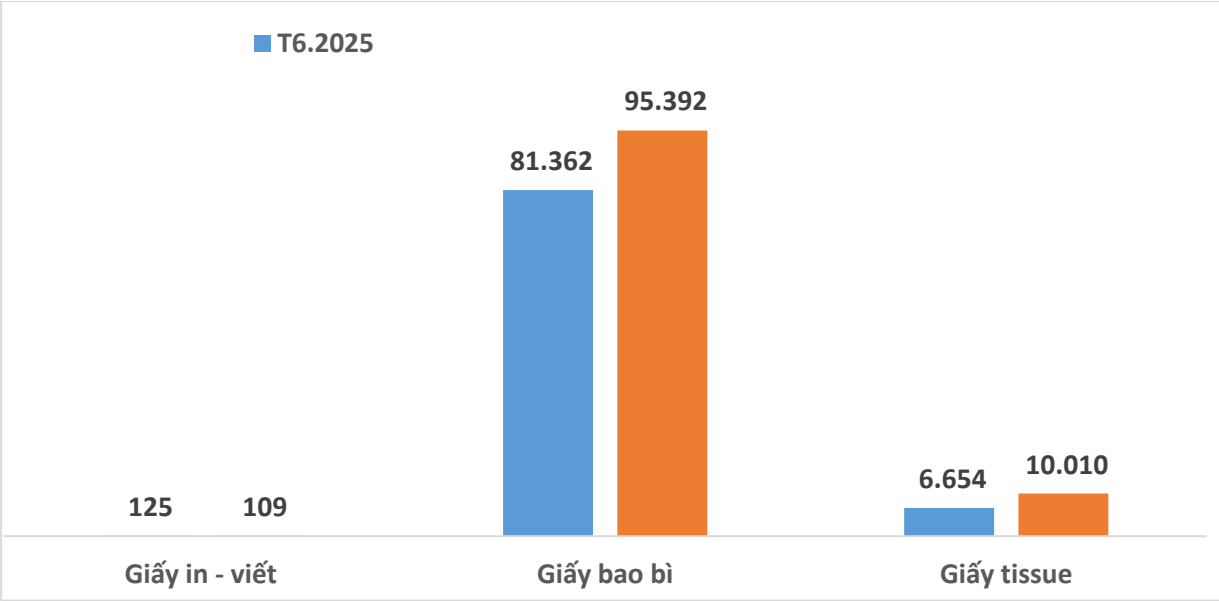
Giấy khác (giấy in nhiệt, giấy thực phẩm, giấy dược phẩm, giấy carbonless, ly & cốc giấy, giấy lót trắng nhôm, giấy cho đồ nội thất...): nhập khẩu 7.391 tấn, tăng 238,3% so với tháng 06/2026.

d. Xuất khẩu

Giấy in – viết không trắng: xuất khẩu 109 tấn, giảm 13,1 % so với tháng 06/2026.

Giấy bao bì: xuất khẩu 85.392 tấn, tăng 17,2% so với tháng 06/2026.

Giấy tissue: xuất khẩu 10.010 tấn, giảm 50,4% so với tháng 06/2026.



Hình 5: Sản lượng xuất khẩu các loại giấy tháng 07/2026 so với tháng 06/2026

e. Bột giấy

Tổng tiêu dùng tháng 07/2026 đạt **808.542** tấn, tăng 2,6% so với tháng trước. Trong đó nhóm bột giấy đạt **96.100** tấn, giấy phế liệu **712.422** tấn

Tổng sản xuất tháng 07/2026 đạt **471.816** tấn, tăng 0,91% so với tháng trước. Trong đó bột giấy đạt **21.808** tấn, giấy phế liệu đạt **450.008** tấn.

Tổng xuất khẩu tháng 07/2026 đạt **1.100** tấn (bột giấy).

Tổng nhập khẩu tháng 07/2026 đạt **338.808** tấn, tăng 5,2% so với tháng trước. Trong đó bột giấy đạt **76.374** tấn, giấy phế liệu **262.434** tấn.

2. Tình hình giá giấy và bột giấy xuất nhập khẩu

Giá giấy nhập khẩu các loại trong tháng 7 không có thay đổi nhiều so với tháng trước.

Bảng 1: Giá giấy nhập khẩu trung bình tại thị trường Việt Nam tháng 07/2026 (USD/tấn, chưa bao gồm thuế và chi phí khác)

Sản phẩm	Chủng loại	T6	T7	% thay đổi
Giấy in báo	48gsm	560 - 570	560 - 570	0%
Giấy tissue	12.5 - 16 gsm	950 - 970	950 - 970	0%
Giấy lớp mặt (Testliner)	130 - 170 gsm	450 - 470	450 - 480	0%
Giấy lớp sóng (Medium)	110 - 150 gsm	420 - 430	420 - 430	0%
Giấy in, viết (ISO >92%)	70 - 120gsm	700 - 720	700 - 720	0%
Giấy in trắng	100 - 250 gsm	700 - 720	700 - 720	0%
Giấy Duplex (Malaysia)	300 - 400gsm	560 - 570	560 - 570	0%

Giá giấy xuất khẩu các loại trong tháng 7 không thay đổi nhiều so với tháng trước.

Bảng 2: Giá giấy xuất khẩu trung bình tại thị trường Việt Nam tháng 07/2026 (USD/tấn, chưa bao gồm thuế và chi phí khác)

Sản phẩm	Chủng loại	T6	T7	% thay đổi
Giấy lớp mặt (Testliner)	120gsm	470 - 480	460 - 480	0%
Giấy lớp mặt (Testliner)	140 - 170gsm	440 - 450	440 - 450	
Giấy lớp sóng (medium)	90 - 100gsm	420 - 430	420 - 430	0%
Giấy tissue	12.5 - 16gsm	920 - 950	920 - 950	0%
Giấy in, viết (ISO 92 -95%)	70 - 80gsm	760 - 780	760-780	0%

Giá bột giấy nhập khẩu không thay đổi, giá giấy phế liệu từ nhật tăng 3,1% so với tháng trước.

Bảng 3: Giá bột giấy và giấy phế liệu nhập khẩu trung bình tại thị trường Việt Nam tháng 07/2026 (USD/tấn, chưa bao gồm thuế và chi phí khác)

Sản phẩm	T5	T6	% thay đổi
Bột giấy gỗ cứng tẩy trắng (BHKP)	600 - 620	600 - 620	0%
Bột giấy gỗ mềm chưa tẩy (UKP)	610 - 630	610 - 630	0%
Bột giấy gỗ mềm tẩy trắng (BSKP)	700 - 710	700 - 710	0%
Bột giấy hóa nhiệt cơ (BCTMP)	510 - 520	510 - 520	0%
Giấy phế liệu (OCC) Nhật Bản	163	168	3.1%

3. Dự báo tình hình sản xuất kinh doanh

Trong thời gian tới, hoạt động sản xuất – kinh doanh của ngành giấy Việt Nam được dự báo tiếp tục duy trì xu hướng tích cực, trong đó giấy bao bì vẫn là phân khúc dẫn dắt tăng trưởng. Số liệu tháng 7/2026 cho thấy tổng sản xuất tiếp tục tăng 1,9%, tổng tiêu dùng tăng 4,4% và xuất khẩu tăng 19,7% so với tháng 6/2026.

Đối với giấy bao bì, sản lượng sản xuất tăng tiếp tục tăng 1,5%, xuất khẩu tăng 17,2%, trong khi nhập khẩu tăng 30,6%. Diễn biến này cho thấy năng lực cung ứng trong nước và khả năng tiêu thụ nội địa và thị trường xuất khẩu tiếp tục được cải thiện. Giá giấy bao bì trong thời gian tới đi ngang, không có dấu hiệu tăng/giảm.

Nhu cầu giấy in, viết không tránh được bắt đầu suy giảm, dự báo tiếp tục duy trì ở mức ngắn hạn do bước qua giai đoạn cao điểm sản xuất vờ, sách giáo khoa và các ấn phẩm phục vụ năm học mới. Tuy nhiên, nhập khẩu nhóm sản phẩm này vẫn có dấu hiệu tăng nhanh hơn sản xuất trong nước, cho thấy áp lực cạnh tranh từ hàng nhập khẩu vẫn còn lớn.

Đối với giấy tissue, sản xuất tăng 6,9% và tiêu dùng tăng 1,9%, trong khi nhập khẩu tiếp tục giảm mạnh, xuất khẩu tăng rất mạnh 50,4%. Điều này cho thấy thị trường xuất khẩu cải thiện cao, nhu cầu trong nước tiếp tục là động lực chính của phân khúc này. Giá giấy tissue trong thời gian tới có xu hướng tăng nhẹ, do chi phí nguyên liệu tăng.

Về nguyên liệu, ngành giấy vẫn phụ thuộc đáng kể vào nguồn bột giấy và giấy phế liệu nhập khẩu. sản xuất giấy bao bì và giấy tissue tăng trưởng mạnh kéo theo bột giấy và giấy phế liệu nhập tang mạnh. Trong bối cảnh giá nguyên liệu, năng lượng, logistics và tỷ giá còn tiềm ẩn nhiều biến động, doanh nghiệp cần chủ động cân đối nguồn cung, kiểm soát chi phí, tối ưu công suất và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ.

4. Kiến nghị, đề xuất:

Từ diễn biến thị trường tháng 7/2026, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước tiếp tục theo dõi sát tình hình cung – cầu, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu và tồn kho của ngành, đặc biệt đối với giấy bao bì, để kịp thời cung cấp thông tin và cảnh báo thị trường cho doanh nghiệp.

Tăng cường các chương trình xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu, tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do và nâng cao năng lực ứng phó với các rào cản kỹ thuật, phòng vệ thương mại và yêu cầu phát triển bền vững tại các thị trường nhập khẩu.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy thu gom, phân loại và tái chế giấy đã qua sử dụng trong nước; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập khẩu bột giấy và giấy phế liệu đáp ứng yêu cầu về chất lượng, môi trường và nhu cầu sản xuất thực tế.

Theo dõi chặt chẽ tình hình nhập khẩu giấy in, giấy viết, giấy tráng phủ và giấy chuyên dụng; tăng cường kiểm tra chất lượng, xuất xứ và việc khai báo mã hàng nhằm bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng cho doanh nghiệp trong nước.

Bên cạnh đó, cần có các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí năng lượng, logistics và chi phí vốn; tạo điều kiện tiếp cận nguồn tín dụng phục vụ đầu tư đổi mới công nghệ, tiết kiệm nguyên liệu, giảm phát thải và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam sẽ tiếp tục cập nhật diễn biến thị trường, tổng hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm hỗ trợ ngành giấy duy trì sản xuất ổn định, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh.

BAN BIÊN TẬP VPPA

Trình bày: Nguyễn Thị Nhàn